

Chương II

PHÒNG CHÁY

Điều 14. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy

1. Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn những chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy.
2. Thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời.

Điều 15. Thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy

1. Khi lập quy hoạch, dự án xây dựng mới hoặc cải tạo đô thị, khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau đây:

- a. Địa điểm xây dựng, bố trí các khu, các lô;
- b. Hệ thống giao thông, cấp nước;
- c. Bố trí địa điểm hợp lý cho các đơn vị phòng cháy và chữa cháy ở những nơi cần thiết;
- d. Dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy.

2. Khi lập dự án, thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng của công trình phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau đây:

- a. Địa điểm xây dựng, khoảng cách an toàn;
- b. Hệ thống thoát nạn;
- c. Hệ thống kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
- d. Các yêu cầu khác phục vụ phòng cháy và chữa cháy;
- e. Dự toán kinh phí cho các hạng mục về phòng cháy và chữa cháy.

3. Các dự án, thiết kế quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy.

4. Chính phủ quy định về danh mục dự án, công trình thuộc diện phải thiết kế thẩm duyệt thiết kế, thời hạn thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng và sử dụng công trình.

1. Chủ đầu tư thực hiện thủ tục trình duyệt dự án, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; chỉ được thi công thiết kế về an toàn phòng cháy và chữa cháy; chỉ được thi công thiết kế về an toàn phòng cháy và chữa cháy của công trình đã được duyệt; tổ chức kiểm tra giám sát thi công, nghiệm thu và bàn giao công trình trước khi đưa vào sử dụng

Trong quá trình thi công công trình, nếu có thay đổi thiết kế thì phải giải trình hoặc thiết kế bổ sung và phải được duyệt lại.

2. Trong quá trình thi công công trình, chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi và trách nhiệm của mình.

3. Trong quá trình sử dụng công trình, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thường xuyên kiểm tra, duy trì các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 17. Phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư

1. Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; các chất dễ cháy, nổ phải xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy.

2. Thôn, ấp, bản, tổ dân phố phải có các quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ; có giải pháp ngăn cháy; có phương án, lực lượng, phương tiện phòng cháy và chữa cháy; có đường giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy.

Điều 18. Phòng cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới

1. Phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy thì cơ quan đăng kiểm chỉ cấp chứng chỉ đăng kiểm khi đã được cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy xác nhận đủ điều kiện; các phương tiện trên khi đóng mới hoặc cải tạo phải được duyệt thiết kế.

Chính phủ quy định các loại phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Phương tiện giao thông cơ giới của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi vào lãnh thổ Việt Nam phải đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong suốt quá trình hoạt động của phương tiện.

Điều 19. Phòng cháy đối với rừng

1. Trong quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác rừng phải dựa trên cơ sở phân loại rừng để xác định phạm vi bảo vệ an toàn phòng cháy và chữa cháy; phải phân chia rừng theo mức độ nguy hiểm về cháy và có biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng loại rừng.

2. Khi lập quy hoạch, dự án phát triển rừng phải có phương án phòng cháy và chữa cháy cho từng loại rừng.

3. Các cơ sở, nhà ở trong rừng hoặc ven rừng, đường giao thông, đường ống dẫn các chất nguy hiểm về cháy, nổ, đường điện đi qua rừng hoặc ven rừng phải bảo đảm khoảng cách và hành lang an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với rừng theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi tiến hành các hoạt động trong rừng hoặc ven rừng phải tuân thủ các quy định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật.

5. Chính phủ quy định cụ thể về phòng cháy đối với rừng

Điều 20: Phòng cháy đối với cơ sở

1. Cơ sở được bố trí trên một phạm vi nhất định, có người quản lý, hoạt động và cần thiết có phương án phòng cháy và chữa cháy độc lập phải thực hiện các yêu cầu cơ bản sau đây:

- a. Có quy định, nội quy về an toàn phòng cháy và chữa cháy;
- b. Có các biện pháp về phòng cháy;
- c. Có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy phù hợp với tính chất hoạt động của cơ sở;
- d. Có lực lượng, phương tiện và các điều kiện khác đáp ứng nhu cầu về phòng cháy và chữa cháy;
- đ. Có phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người, cứu tài sản và chống lây lan;
- e. Bố trí kinh phí cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy;
- g. Có hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

2. Đối với cơ sở khác thì thực hiện các yêu cầu về phòng cháy quy định tại khoản 1 điều này phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở đó.

3. Những đối tượng quy định tại các điều từ Điều 21 đến Điều 28 của Luật này ngoài việc thực hiện các yêu cầu về phòng cháy quy định tại khoản 1 Điều này, còn phải thực hiện các biện pháp đặc thù về phòng cháy và chữa cháy cho từng đối tượng đó.

Điều 21. Phòng cháy đối với đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao

1. Tại đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao phải thành lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên trách; phải có phương án phòng cháy và chữa cháy cho toàn khu.

2. Tổ chức, cá nhân có cơ sở hoạt động trong các khu quy định tại khoản 1 Điều này phải có phương pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; phải thành lập đội phòng cháy và chữa cháy.

Điều 22. Phòng cháy trong khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng, bảo quản sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, vật tư hàng hóa khác có nguy hiểm về cháy nổ

1. Tại nơi khai thác dầu mỏ, khí đốt phải có các thiết bị phát hiện và xử lý rò rỉ khí cháy; phải có các phương án phòng cháy và chữa cháy cho từng công trình và cho cả cụm công trình liên hoàn.

2. Tại kho chứa, hệ thống vận chuyển sản phẩm dầu mỏ, khí đốt và công trình chế biến dầu mỏ, khí đốt phải có hệ thống báo và xử lý nồng độ hơi xăng, dầu, khí; phải có biện pháp bảo vệ chống sự cố bục, vỡ bể chứa, thiết bị đường ống.

3. Tại cửa hàng kinh doanh sản phẩm dầu mỏ, khí đốt phải đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình liền kề. Việc vận chuyển, xuất, nhập sản phẩm dầu mỏ, khí đốt phải tuân thủ các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

4. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cung ứng, vận chuyển vật tư, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ phải có chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy; phải in các thông số kỹ thuật trên các nhãn hàng hóa và phải có bản hướng dẫn an toàn về phòng cháy chữa cháy bằng tiếng Việt.

5. Người làm việc trong môi trường có nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thường xuyên tiếp xúc với những chất nguy hiểm về cháy, nổ phải được huấn luyện và có chứng chỉ huấn luyện chuyên nghiệp về phòng cháy và chữa cháy.

6. Dụng cụ, thiết bị vận chuyển, phương tiện sử dụng sản phẩm dầu mỏ, khí đốt phải đảm bảo an toàn về cháy, nổ.

Điều 23. Phòng cháy đối với công trình cao tầng, công trình trên mặt nước, công trình ngầm, đường hầm và công trình khai thác khoáng sản.

1. Công trình cao tầng phải có thiết bị chống tụ khói, lan truyền khói và hơi độc do cháy sinh ra; phải có phương án thoát nạn, bảo đảm tự chữa cháy ở những nơi mà phương tiện chữa cháy bên ngoài không có khả năng hỗ trợ.

2. Công trình trên mặt nước có nguy hiểm về cháy, nổ phải có phương án, lực lượng, phương tiện để tự chữa cháy và chống cháy lan.

3. Công trình ngầm, đường hầm, công trình khai thác khoáng sản khác phải trang bị phương tiện để phát hiện và xử lý khí cháy, khí độc. Phải có hệ thống thông gió và các điều kiện bảo đảm triển khai lực lượng, phương tiện để cứu người và chữa cháy.

Điều 24. Phòng cháy trong sản xuất, cung ứng, sử dụng điện và thiết bị, dụng cụ điện.

1. Tại nhà máy điện, trạm biến áp, trạm phân phối điện phải có biện pháp để chủ động xử lý sự cố gây cháy.

2. Khi thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống điện và thiết bị điện phải bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Thiết bị, dụng cụ điện được sử dụng trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ là loại thiết bị, dụng cụ an toàn về cháy, nổ.

4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân cung ứng điện có trách nhiệm hướng dẫn biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy cho người sử dụng điện.

Điều 25. Phòng cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, kho tàng

1. Tại các chợ quy mô lớn và trung tâm thương mại phải tách điện phục vụ kinh doanh, sinh hoạt, bảo vệ và chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt; sắp xếp các hộ kinh doanh, ngành hàng đáp ứng yêu cầu an toàn về phòng cháy và chữa cháy; có phương án thoát nạn và giải tỏa hàng hóa khi có cháy xảy ra.

2. Tại các kho hàng phải tách điện phục vụ sản xuất, bảo vệ và chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt; sắp xếp vật tư hàng hóa đáp ứng yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy. Kho chứa các chất nguy hiểm về cháy, nổ phải là kho chuyên dùng.

Điều 26. Phòng cháy đối với cảng, nhà ga, bến xe

Tại cảng hàng không, cảng biển, cảng sông, nhà ga, bến xe phải tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện chữa cháy theo đúng quy định của Bộ trưởng Bộ Công an; phải có phương án thoát nạn, giải tỏa phương tiện, vật tư, hàng hóa khi có cháy xảy ra.

Điều 27. Phòng cháy đối với bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác.

Tại bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác phải có phương án thoát nạn; có lực lượng hướng

dẫn, trợ giúp cho mọi người, đặc biệt đối với những người không có khả năng tự thoát nạn; có phương án phối hợp với các lực lượng khác để chữa cháy.

Điều 28. Phòng cháy đối với trụ sở làm việc, thư viện, bảo tàng, kho lưu trữ

Tại trụ sở làm việc, thư viện, bảo tàng, kho lưu trữ phải sắp xếp các thiết bị văn phòng, hồ sơ, tài liệu, bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; có biện pháp quản lý chặt chẽ chất cháy, nguồn lửa, nguồn điện, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt và các biện pháp phòng cháy khi rời nơi làm việc.

Điều 29. Tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân không đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

1. Hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị tạm đình chỉ trong các trường hợp sau đây:

- a. Khi có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ;
- b. Vi phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định về phòng cháy và chữa cháy;
- c. Vi phạm nghiêm trọng quy định về phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy yêu cầu khắc phục mà không thực hiện.

2. Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đã hết thời hạn tạm đình chỉ mà không khắc phục hoặc không thể khắc phục được và có nguy cơ gây hậu quả nghiêm trọng thì bị đình chỉ hoạt động.

3. Trường hợp bị tạm đình chỉ thì chỉ được hoạt động trở lại khi nguy cơ phát sinh cháy, nổ được loại trừ hoặc những vi phạm đã được khắc phục và được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ cho phép.

4. Chính phủ quy định phạm vi của việc tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động, thời hạn tạm đình chỉ hoạt động và cơ quan có thẩm quyền quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động.